

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch Phòng, chống thiên tai**  
**trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai quốc gia đến năm 2020;*

*Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tại Tờ trình số 04/TTr-BCH ngày 05/6/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

1. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ của các cấp, các ngành trong công tác ứng phó với thiên tai trên địa bàn tỉnh;

2. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh;

3. Chủ động triển khai công tác phòng, chống thiên tai (sau đây gọi tắt là PCTT) để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra;

4. Quán triệt, thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả;

5. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

**II. Phân tích tình hình**

**1. Các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh:** Bão, áp thấp nhiệt đới; triều cường; xâm nhập mặn; lốc, sét; gió mạnh trên biển (thường xuất hiện

vào các tháng gió mùa Đông Bắc hàng năm từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau); sạt lở (bờ sông và bờ biển); hạn hán.

**2. Nhận định tình hình thiên tai năm 2020** (Theo nhận định của Đài Khí tượng thủy văn Trà Vinh)

a) Mùa bão, áp thấp nhiệt đới (sau đây gọi tắt là ATNĐ) có xu hướng hoạt động muộn hơn so với trung bình nhiều năm (sau đây viết tắt là TBNN), số lượng bão, ATNĐ hoạt động trên khu vực biển đông ở mức cao hơn TBNN từ 11-13 cơn, trong đó ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta 5-6 cơn. Ngoài ra, cần đề phòng các cơn bão, ATNĐ hoạt động vào các tháng cuối mùa có khả năng ảnh hưởng đến thời tiết của tỉnh.

b) Lượng mưa: Vào các tháng mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 10 lượng mưa gia tăng ở mức cao hơn TBNN; Đến tháng 11,12 tổng lượng mưa xấp xỉ TBNN, cần đề phòng các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa rất to xảy ra trong thời đoạn ngắn; dông mạnh kèm theo tố, lốc, sét... vào thời kỳ chuyển mùa từ mùa khô sang mùa mưa, thời kỳ giảm mưa kéo dài và thời kỳ gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh trên khu vực....

Từ nhận định trên cho thấy tình hình thiên tai trong năm 2020 sẽ diễn biến phức tạp, có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh Trà Vinh. Ngoài ra vào các tháng cuối năm, triều cường dâng cao gây nguy cơ sạt lở, ngập úng, gây thiệt hại đến sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh. Các hiện tượng thời tiết như lốc, sét xảy ra hàng năm và gây thiệt hại không nhỏ đến tính mạng, tài sản của người dân.

**3. Các khu vực dễ bị tổn thương:** Toàn tỉnh có 62 xã được xác định thuộc khu vực dễ bị tổn thương, tập trung chủ yếu ven biển, ven sông, cửa sông và các cù lao, cù thê:

a) Khu vực dễ bị ảnh hưởng cao bởi triều cường, bão, ATNĐ là các xã ven biển, cửa sông thuộc các huyện: Cầu Ngang, Châu Thành, Duyên Hải, Trà Cú và thị xã Duyên Hải và các xã nằm dọc sông Cổ Chiên và sông Hậu.

b) Khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước, lốc, sét rải rác ở mọi nơi trên địa bàn tỉnh (*chi tiết đính kèm phụ lục*).

### **III. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện:**

#### **1. Kiện toàn bộ máy tổ chức**

a) Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (sau đây gọi tắt là PCTT và TKCN) các cấp, các ngành, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN ở mỗi cấp, mỗi ngành, đảm bảo kịp thời triển khai các biện pháp phòng, tránh, ứng phó với thiên tai.

b) Các đơn vị phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn tổ chức diễn tập công tác PCTT và TKCN ở các địa bàn trọng điểm để nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách.

#### **2. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản dưới Luật**

a) Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Luật Phòng, chống thiên tai; Chương trình, Kế hoạch hành động phòng, chống và giảm nhẹ thiên

tai; xây dựng các kịch bản, lộ trình, lồng ghép các biện pháp PCTT vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các Sở, ngành và địa phương.

b) Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các Sở, Ban, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường công tác phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

### **3. Đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức cộng đồng**

a) Đào tạo hoặc đưa cán bộ đi đào tạo, nâng cao năng lực, kiến thức về lĩnh vực PCTT, ứng phó hiệu quả trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng năm 2020 trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cộng đồng ứng phó với thiên tai, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai.

c) Tập huấn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCTT trong tình hình mới, tập huấn kiến thức về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

d) Triển khai các hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh nhằm hạn chế những tác động của biến đổi khí hậu đến môi trường, sản xuất và đời sống người dân trên địa bàn tỉnh.

### **4. Lập kế hoạch, phương án về PCTT**

a) Rà soát, cập nhật kế hoạch PCTT các cấp, xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các Sở, Ban, ngành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể của từng đơn vị trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

b) Đầu tư mua sắm các phương tiện, trang thiết bị PCTT và TKCN cho các đơn vị chuyên trách, các địa phương thực hiện nhiệm vụ PCTT.

c) Tổ chức huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn trên địa bàn tỉnh; huấn luyện cho các lực lượng sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có.

d) Kiểm tra hoạt động của các bến đò ngang, đò dọc, nhất là việc trang bị các phương tiện cứu sinh, thiết bị an toàn và đảm bảo tải trọng cho phép của các tàu, thuyền khi hoạt động trên sông, trên biển.

### **5. Nâng cao năng lực, tăng cường công tác dự báo, cảnh báo thiên tai**

a) Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến kịp thời các thông tin dự báo thời tiết, các công điện, chỉ thị về PCTT.

b) Phát hành các bản tin dự báo, cảnh báo về khí tượng, thủy văn hàng ngày, tuần, tháng, quý. Đầu tư hệ thống trang thiết bị phục vụ công tác đo đạc, dự báo, cảnh báo thiên tai để các cấp, các ngành và người dân chủ động trong việc phòng, tránh giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

## **6. Chuẩn bị theo phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”,**

a) Tăng cường công tác kiểm tra việc chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các địa bàn xung yếu trên địa bàn tỉnh để chủ động ứng phó trước mùa mưa bão.

b) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết, đảm bảo công tác di dời dân, cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo tính mạng, ổn định đời sống, sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro, tổ chức trực 24/24h sẵn sàng ứng cứu khi thiên tai xảy ra;

d) Hàng năm, các Sở, Ban, ngành và địa phương dành phần kinh phí bảo đảm cho công tác PCTT của ngành, đơn vị để đáp ứng yêu cầu “4 tại chỗ”, chủ động phòng, chống PCTT.

## **7. Đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai**

a) Rà soát, kiểm tra đánh giá các công trình phục vụ PCTT, xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng đúng theo quy định của pháp luật về đầu tư, duy tu, sửa chữa các công trình phục vụ công tác PCTT.

b) Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng xây dựng các công trình trọng điểm về PCTT của tỉnh, gồm: Đường tỉnh 915B; phối hợp triển khai công trình cống Bông Bót và cống Tân Dinh kết nối đường 915 và nâng cấp hệ thống đường huyện, đường giao thông nông thôn; phối hợp với Bộ Giao thông vận tải triển khai dự án cầu Đại Ngãi, Dự án luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu (giai đoạn 2), sửa chữa nâng cấp Quốc lộ 53; đẩy nhanh tiến độ dự án Chống xói lở, gây bồi trồng cây ngập mặn bảo vệ đê biển Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải, dự án gây bồi tạo bãi, trồng cây ngập mặn bảo vệ đê biển xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải; hoàn thiện đưa vào sử dụng đê biển Nam Rạch Trà Cú, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú; kè bảo vệ xung yếu bờ biển xã Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải (giai đoạn 4); kè bảo vệ xung yếu bờ biển ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hoà, thị xã Duyên Hải; các công trình phòng, chống hạn mặn trên địa bàn tỉnh; dự án Đê ven cửa sông Cổ Chiên bảo vệ khu dân cư thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang tỉnh Trà Vinh; kè bảo vệ đoạn xung yếu bờ biển ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hòa, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (dự án lập lại 3.547m); nạo vét, nâng cấp hệ thống kênh trục chính cấp II và đê bao ngăn mặn vùng bị ảnh hưởng hạn, mặn nghiêm trọng thuộc các huyện: Trà Cú, Châu Thành, Cầu Ngang; nâng cấp hệ thống kênh trục và nâng cấp mở rộng các trạm cấp nước sạch khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho các vùng trọng điểm sản xuất nông nghiệp tỉnh Trà Vinh.

c) Đối với các công trình đang thi công, chủ đầu tư phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người, phương tiện, trang thiết bị và công trình, tránh để xảy ra các trường hợp đáng tiếc do thiên tai gây ra.

d) Trang bị, nâng cấp, sửa chữa thiết bị mạng thông tin liên lạc PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt, phục vụ kịp thời công tác chỉ huy, điều hành, nhất là trong mùa mưa bão hoặc khi có thiên tai xảy ra. Sửa chữa kịp thời hệ thống loa phát thanh bị hư hỏng, kịp thời thông tin, cảnh báo tình hình thiên tai đến người dân, đặc biệt là người dân ở vùng sâu,

vùng xa, vùng ven biển. Thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xây dựng công trình hạ tầng cơ sở phục vụ phát triển, nâng cao đời sống nhân dân, từng bước lồng ghép yếu tố PCTT, đặc biệt là hệ thống giao thông nông thôn, nước sinh hoạt, chợ, trường học, nhà sinh hoạt cộng đồng và kiên cố hóa nhà ở của người dân.

đ) Tổ chức phát hoang bụi rậm các tuyến đường giao thông nông thôn, các tuyến đê biển, đê sông, đê cửa sông tạo lối đi thông thoáng đảm bảo yêu cầu cho công tác di dời dân nếu có tình huống xảy ra.

### **8. Công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ**

a) Huấn luyện các lực lượng sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị PCTT và TKCN hiện có; Tổ chức huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng cứu khi xảy ra sự cố do thiên tai trên địa bàn tỉnh.

b) Điều tra, đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ sau thiên tai. Lập kế hoạch hỗ trợ các nhu yếu phẩm, tiền, cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại để ổn định đời sống, sản xuất.

c) Tổ chức thăm hỏi, cứu trợ kịp thời, huy động lực lượng giúp người dân khắc phục hậu quả thiên tai.

d) Tích cực vận động các tổ chức, cá nhân giúp đỡ người dân và địa phương bị thiệt hại. Tổ chức tiếp nhận và cấp phát hàng cứu trợ kịp thời đến tay người dân bị thiệt hại do thiên tai. Đảm bảo bình ổn thị trường, tránh đầu cơ đối với các mặt hàng nhu yếu phẩm.

### **9. Công tác thu, nộp, sử dụng quỹ phòng, chống thiên tai**

a) Các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương triển khai tốt công tác thu, nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh đúng theo quy định.

b) Hàng năm, các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nhu cầu sử dụng Quỹ PCTT để thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

### **10. Công tác trực ban phòng, chống thiên tai:**

a) Các Sở, Ban, ngành, địa phương, các đơn vị tổ chức trực ban PCTT và TKCN theo quy định để nắm chắc diễn biến, tình hình của thiên tai, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó thích hợp, hiệu quả. Đồng thời, theo dõi, thông tin kịp thời diễn biến, tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực, địa bàn biết để kịp thời ứng phó.

b) Các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ báo cáo về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, bao gồm:

- Báo cáo định kỳ:

+ Báo cáo sơ kết công tác PCTT và TKCN 6 tháng đầu năm 2020 (thực hiện trước ngày 25 tháng 6) và 9 tháng đầu năm 2020 (thực hiện trước ngày 25 tháng 9);

+ Báo cáo tổng kết công tác PCTT và TKCN năm 2020 (thực hiện trước ngày 15 tháng 12 năm 2020).

- Báo cáo đột xuất đối với trường hợp khẩn cấp có thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay bằng điện thoại, fax cho Văn phòng Thường trực PCTT và TKCN tỉnh (Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), số điện thoại: 02943.840.113, fax: 02943.852.249. Sau đó báo cáo chính thức bằng văn bản về tình hình thiệt hại, biện pháp khắc phục hậu quả và kiến nghị giải quyết.

#### **IV. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và địa phương:**

##### **1. Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn):**

a) Cung cố, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; đồng thời, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành tỉnh và địa phương kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của các ngành, các cấp;

b) Nâng cao năng lực tham mưu, điều hành PCTT; tham mưu kịp thời cho lãnh đạo UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCTT trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện tốt Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ;

c) Tăng cường trang thiết bị, nâng cao cơ sở vật chất Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN;

d) Triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng phó với thiên tai cho cộng đồng; tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động chuẩn bị, sẵn sàng PCTT cho gia đình và tích cực tham gia công tác PCTT;

đ) Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch PCTT của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các Sở, Ban, ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh;

e) Phối hợp với các ngành chức năng xây dựng các dự án bảo vệ các vùng xung yếu, vùng dễ bị sạt lở ven biển, ven sông lớn trên địa bàn tỉnh;

g) Chỉ đạo, phối hợp các địa phương vùng ven biển như: Duyên Hải, Trà Cú, Cầu Ngang, Châu Thành và thị xã Duyên Hải tăng cường kiểm tra, bố trí vị trí cho ghe tàu đánh cá trú ẩn an toàn khi có bão xảy ra;

h) Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thường xuyên kiểm tra các công đầu mối đảm bảo vận hành an toàn trong mùa mưa, bão. Bảo đảm việc vận hành kịp thời và bảo vệ an toàn tuyệt đối các công trình thủy lợi, chống hạn, chống xâm nhập mặn, bảo vệ nguồn nước, tiêu thoát lũ trong mùa mưa, bão. Đôn đốc các địa phương làm tốt công tác thủy lợi nội đồng;

i) Rà soát, kiểm tra và có kế hoạch bảo vệ, đầu tư kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển theo hướng ổn định lâu dài, bền vững; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chống sạt lở bờ biển, bờ sông đang thực hiện;

k) Triển khai, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, bố trí lịch thời vụ thích hợp với từng loại cây trồng, vật nuôi của từng vùng sinh thái nhằm tránh thiên tai và hạn chế dịch bệnh. Dự trữ đủ lượng vắc xin phòng bệnh và triển khai tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định; kiểm

tra công tác phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, kịp thời dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh trên địa bàn tỉnh;

l) Phối kết hợp với các lực lượng chức năng thường xuyên tuần tra, kiểm soát các phương tiện nghề cá trước khi đi biển, tăng cường quản lý con người. Kiên quyết không cho tàu thuyền ra khơi khi không đảm bảo an toàn;

m) Tổ chức tập huấn cho thuyền viên và ngư dân cách sử dụng, bảo quản phương tiện cứu sinh, chống thủng, hút khô, sử dụng thông tin, tín hiệu báo bão, nắm rõ các điểm trú ẩn tránh bão, nhận biết các thông tin, tín hiệu liên lạc khi có bão, cách phòng tránh gió bão, cấp cứu trên biển... Tổ chức diễn tập tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ và ngư dân, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, neo đậu tàu thuyền;

n) Đảm bảo thông tin liên lạc xuyên suốt khi xảy ra mưa, bão; Phối hợp với Bộ đội Biên phòng xây dựng danh bạ tàu thuyền đánh bắt hải sản đang hoạt động để tiện thông tin liên lạc, kêu gọi tàu thuyền vào bờ, tìm nơi tránh trú khi có bão, áp thấp nhiệt đới xảy ra; Tổ chức các lực lượng và trang bị phương tiện sẵn sàng tham gia tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển;

o) Phối hợp với các ngành chức năng, các địa phương tổ chức kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về lấn chiếm hành lang bảo vệ đê, bờ và lòng sông, kênh, rạch; tình trạng xây dựng, san lấp kênh, rạch, mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy.

p) Phân công trực 24/24h trong mùa mưa bão. Khi có tin báo ATNĐ, bão, lũ, cảnh báo động đất, sóng thần... xảy ra, phải kịp thời thông báo cho các ngành, địa phương, thông tin nhanh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

## **2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:**

a) Theo dõi, nắm chắc tình hình diễn biến của thiên tai; kịp thời tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh về nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh;

b) Duy trì tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, PCTT ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc; phối hợp với lực lượng Công an, Biên phòng bảo vệ tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề phòng kẻ xấu và bọn tội phạm lợi dụng phá hoại khi có thiên tai xảy ra;

c) Khi có thiên tai xảy ra, phối hợp với các lực lượng cơ động ứng cứu kịp thời những khu vực trọng điểm, giúp di dời, sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn, hạn chế thấp nhất thiệt hại cho Nhà nước và nhân dân;

d) Sau bão, lốc xoáy, triều cường, tổ chức cho lực lượng vũ trang tham gia khắc phục hậu quả, sớm ổn định cuộc sống cho nhân dân;

đ) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, phương án về phòng, chống thiên tai theo phạm vi quản lý của ngành; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng cơ động khi có lệnh.

## **3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:**

a) Thường xuyên thu thập thông tin, cập nhật, bổ sung kế hoạch PCTT và TKCN phù hợp với khu vực biên giới biển của tỉnh.

b) Xây dựng phương án tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn quản lý, đặc biệt là khu vực trên biển và các sông lớn. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ Thường trực tìm kiếm cứu nạn của ngành;

c) Quản lý các phương tiện, tàu thuyền hoạt động trên biển, đặc biệt là tàu thuyền đánh bắt xa bờ và ngư dân hành nghề trên biển. Phát huy hệ thống thông tin liên lạc hiện có trong công tác truyền tin cảnh báo, dự báo thiên tai tới tàu thuyền và công trình, chòi canh trên biển, ven biển; xây dựng lực lượng tìm kiếm cứu nạn trên biển chuyên nghiệp, nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng bán chuyên trách của ngư dân trên các tàu thuyền. Thực hiện tốt công tác thông báo bão bằng biện pháp bắn pháo hiệu theo quy định;

d) Chủ trì, phối hợp với các địa phương ven biển, ven sông lớn:

- Tăng cường kiểm tra chặt chẽ hoạt động sản xuất của ngư dân trong mùa mưa bão, kiểm tra nghiêm ngặt việc chấp hành các quy định về đăng ký, đăng kiểm, bảo hiểm, các trang thiết bị đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động nghề cá trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo thông tin liên lạc, thông báo kịp thời, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc, các tàu thuyền trên biển ngay từ khi bắt đầu có tin cảnh báo ATNĐ, bão xuất hiện trên biển Đông; kiên quyết, nghiêm cấm không cho tàu thuyền và ngư dân ra khơi trong thời gian có bão, ATNĐ khi có lệnh của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Báo cáo tình hình, số lượng tàu thuyền, ngư dân ra khơi, vào bờ và trú bão an toàn, số tàu thuyền chưa liên lạc được, đặc biệt là tàu thuyền đánh bắt xa bờ.

đ) Sử dụng các tàu tuần tra của các đồn, trạm Biên phòng phối hợp với các địa phương trên địa bàn đứng chân hướng dẫn, tham gia sơ tán nhân dân ở các vùng nguy hiểm đến nơi trú ẩn an toàn;

e) Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN của ngành; duy trì tốt công tác sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với lực lượng Quân sự, Công an bảo vệ tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn đứng chân, đề phòng kẻ xấu và tội phạm lợi dụng phá hoại;

g) Sẵn sàng cùng các lực lượng Hải đội, các Tổ hợp tác đánh bắt thủy sản trên sông, trên biển kịp thời làm tốt công tác cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn; sẵn sàng lực lượng giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sớm ổn định cuộc sống;

h) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng cơ động khi có lệnh.

#### **4. Công an tỉnh:**

a) Chủ động xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN, kế hoạch bảo vệ các mục tiêu quan trọng theo từng tình huống, không để kẻ xấu và tội phạm lợi dụng trong thời gian xảy ra thiên tai phá hoại an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội hoặc cướp phá tài sản của Nhà nước và nhân dân, nhất là những nơi xảy ra bão, lụt, lốc xoáy, triều cường;

b) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng cơ động khi có lệnh.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:**

a) Lồng ghép nội dung PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh;



b) Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, tham mưu, bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh bảo đảm cho nhiệm vụ PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh;

c) Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh sẵn sàng lực lượng, phương tiện để xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra và chủ động khắc phục thiệt hại do thiên tai, ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Sở Giao thông vận tải:**

a) Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành chủ động kiểm tra, khảo sát các công trình thuộc ngành quản lý (cầu, đường, bến phà, bến đò...); tham mưu, đề xuất nâng cấp, sửa chữa, gia cố bảo đảm an toàn cho các công trình;

b) Xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN của ngành; phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan thực hiện cứu hộ, cứu nạn kịp thời khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh; duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng xử lý tình huống; tận dụng phương tiện sẵn có và huy động ngoài nhân dân để tổ chức di dời, sơ tán nhân dân ở các vùng nguy hiểm, trọng điểm về nơi trú ẩn an toàn;

c) Chủ động khắc phục sự cố hư hỏng các công trình giao thông sau bão, triều cường và giúp nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống.

#### **7. Sở Thông tin và Truyền thông:**

a) Phối hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc trang bị, nâng cấp, sửa chữa thiết bị mạng thông tin liên lạc phục vụ công tác PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh; Rà soát hệ thống đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; hệ thống loa không dây tại các khu vực vùng sâu, vùng xa để đề xuất đầu tư lắp đặt phục vụ tốt cho công tác PCTT.

b) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra, gia cố, sửa chữa bảo đảm an toàn các công trình thông tin, truyền thông; triển khai lực lượng, phương tiện đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ cho chỉ huy, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về ảnh hưởng, tác hại của bão, lốc xoáy, triều cường và các biện pháp PCTT, giảm nhẹ thiên tai để nâng cao nhận thức của nhân dân, hình thành ý thức chủ động ứng phó với thiên tai, tự bảo vệ mình trước thiên tai của cộng đồng.

#### **8. Sở Công Thương:**

a) Xác định nguồn hàng, khả năng bảo đảm lương thực - thực phẩm và các mặt hàng thiết yếu tại chỗ của từng địa phương, huy động sẵn sàng các nguồn hàng từ nơi khác đến, đảm bảo lương thực, không để người dân các vùng bị thiên tai trên địa bàn tỉnh bị thiếu lương thực;

b) Tham gia, phối hợp với Cục Quản lý thị trường Trà Vinh, các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác bình ổn thị trường, kiểm tra, kiểm soát thị trường, tránh tình trạng thiếu hụt hàng hóa, nhất là các mặt hàng nhu yếu phẩm, gây sốt giá, lợi dụng tăng giá trước, trong và sau thiên tai xảy ra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

c) Chủ động phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương ứng cứu kịp thời khi có tình huống bão, lốc xoáy, triều cường xảy ra; đưa hàng hóa đến tay người bị nạn bảo đảm đúng, đủ theo quy định, không để nhân dân bị đói, rét;

### **9. Sở Xây dựng:**

a) Chủ động kiểm tra, khảo sát các công trình, cơ sở vật chất do ngành quản lý, nhất là các công trình trọng điểm ven biển, ven sông bảo đảm an toàn trong PCTT; xử lý nghiêm các công trình kém chất lượng, bảo đảm tính kiên cố chịu được bão hoặc các loại hình thiên tai khác;

b) Chủ trì, phối hợp với các địa phương hướng dẫn nhân dân phương pháp chằng chống, xây dựng nhà ở nhằm hạn chế thiệt hại do gió, bão;

c) Nghiên cứu, đề xuất và hướng dẫn thực hiện thiết kế xây dựng các công trình, nhà ở có khả năng chịu được bão và lốc xoáy ở cường độ cao, nhất là những công trình công cộng, các công trình thoát nước ở các đô thị, các vùng trũng ven sông, biển.

d) Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng tham gia PCTT và TKCN khi có bão, ATNĐ, lốc xoáy, triều cường xảy ra và giúp nhân dân ổn định cuộc sống.

### **10. Sở Y tế:**

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động, sẵn sàng thuốc men, dụng cụ y tế, đội ngũ y bác sĩ, cán bộ chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ PCTT;

b) Khi thiên tai xảy ra, tùy theo tình hình cụ thể, cơ động lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn, tổ chức điều trị cho nạn nhân, bệnh nhân; hướng dẫn, xử lý nguồn nước và vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh có liên quan để bảo vệ sức khỏe người dân và môi trường;

c) Chuẩn bị sẵn sàng 13 xe cứu thương.

### **11. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

a) Xây dựng kế hoạch PCTT của ngành; Chủ trì, xử lý kịp thời sự cố môi trường (nếu có) do thiên tai gây ra; Đánh giá tác hại môi trường sau thiên tai, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý.

b) Sẵn sàng lực lượng tham gia PCTT, khắc phục hậu quả.

### **12. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:**

a) Xây dựng kế hoạch PCTT của ngành, sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, giúp nhân dân ổn định cuộc sống;

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh huy động, quyên góp các nguồn lực phục vụ hoạt động ứng phó thiên tai; tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh các biện pháp cứu trợ, hỗ trợ về vật chất, tài chính cho các địa phương, các ngành và nhân dân khắc phục sau thiên tai, ổn định việc làm, đảm bảo đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh.

### **13. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

a) Xây dựng kế hoạch PCTT của ngành; lập kế hoạch đầu tư xây dựng, nâng cấp hoặc thí điểm các điểm trường có kết cấu đảm bảo điều kiện an toàn

khi có thiên tai, phát huy công năng phục vụ cho việc cư trú của người dân khi phải di dời, sơ tán dân, đặt biệt là các điểm trường tại các khu vực xung yếu, dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

b) Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn tính mạng học sinh khi có thiên tai, tạo điều kiện tốt cho các em học tập trong mùa mưa bão, nhất là ở các vùng sâu, vùng ven sông lớn, ven biển;

c) Theo dõi sát diễn biến tình hình mưa bão, cho học sinh nghỉ học khi có tình hình thời tiết xấu xảy ra, có khả năng ảnh hưởng đến an toàn của học sinh.

#### **14. Công ty Điện lực Trà Vinh:**

a) Xây dựng kế hoạch PCTT của ngành và có phương án đảm bảo an toàn lưới điện khi xảy ra sự cố thiên tai trên địa bàn tỉnh;

b) Sẵn sàng lực lượng, phương tiện khắc phục kịp thời các sự cố sau thiên tai không để gây thiệt hại về người.

**15. Đài Khí tượng thủy văn Trà Vinh:** Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong công tác thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai, nhất là dự báo sớm khả năng xuất hiện các tình huống thiên tai phức tạp; thông báo kịp thời, chính xác các số liệu, các phân tích, nhận định về thiên tai cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các cơ quan và địa phương để chủ động ứng phó.

#### **16. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh:**

a) Chủ động tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin dự báo, cảnh báo khi có thông tin về thiên tai theo đúng quy định tại Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

b) Phối hợp cùng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phổ biến cho nhân dân những kiến thức cơ bản về PCTT (thông qua phim, phóng sự); các chủ trương về công tác phòng, chống, khắc phục hậu thiên tai; các kinh nghiệm, các điển hình trong công tác PCTT để người dân biết, thực hiện.

#### **17. Các Sở, Ban, ngành khác:**

a) Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch PCTT của ngành, đơn vị; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan và địa phương chủ động làm tốt công tác PCTT và TKCN của ngành, đơn vị mình;

b) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư hiện có tham gia ứng cứu khi có bão, lụt, lốc xoáy, triều cường xảy ra trên địa bàn tỉnh;

c) Sẵn sàng giúp nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống.

#### **18. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cấp huyện):**

a) Cùng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN từ cấp huyện đến cấp xã;

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về PCTT, từ đó tạo cho người dân ý thức chủ động trong phòng tránh và ứng phó với thiên tai;

c) Tổ chức thực hiện tốt phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”; thành lập và triển khai lực lượng ứng cứu nhanh khi có sự cố; xây dựng các phương án: Tổ

chức, huy động và bố trí lực lượng; Chuẩn bị kinh phí, phương tiện và vật tư cần thiết.

d) Củng cố và tăng cường lực lượng xung kích tại chỗ; hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân chằng chống nhà cửa, xây dựng nhà kiên cố, đúng kỹ thuật để đảm bảo an toàn khi có bão, ATNĐ, lốc xoáy; thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn. Xây dựng kế hoạch, phương án di dời bảo vệ dân, bảo vệ tài sản nhà nước ... Rà soát lại các vùng nuôi trồng thủy sản, kiểm tra hệ thống cống bọng thoát nước, khuyến cáo nhân dân tôn cao bờ bao, bờ vùng trước mùa mưa, bão nhằm bảo vệ và hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất khi có thiên tai xảy ra;

đ) Chỉ đạo kiểm tra, gia cố, sửa chữa các công trình thủy lợi ngăn lũ, đảm bảo cấp thoát nước tốt nhằm bảo vệ sản xuất và tài sản của nhân dân;

e) Xây dựng các phương án hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt các phương án PCTT, đặc biệt là công tác di dời dân. Dự kiến những khu vực trú ẩn an toàn để di dời dân đến tạm cư. Sẵn sàng triển khai lực lượng tham gia ứng cứu khi thiên tai xảy ra;

Riêng đối với các địa phương ven biển, ven sông lớn phải xây dựng phương án di dời, bảo vệ dân đến nơi an toàn, có biện pháp bảo vệ tốt bên bãi, trạm xá, trường học, nhà cửa, cơ sở sản xuất ... đặc biệt, là các vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng trực tiếp của sóng to, gió lớn khi có bão cũng như triều cường biển Đông;

g) Tổ chức chặt tĩa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ..., gàn nhà dân ở, lưới điện, dọc đường phố. Có kế hoạch trồng cây xanh thích hợp để vừa tạo cảnh quan, môi trường sinh thái, vừa đảm bảo chống đỡ được gió bão, ATNĐ;

h) Những vùng có nguy cơ xảy ra sạt lở, các địa phương phải báo cáo đầy đủ tình trạng sạt lở và hướng xử lý về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để có kế hoạch khắc phục, gia cố;

i) Tổ chức điều tra nắm rõ số tàu thuyền, phương tiện khai thác thủy sản trên địa bàn quản lý; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có kế hoạch phòng, chống bão cho ngư dân và các đội tàu đánh bắt xa bờ, kế hoạch trang bị phương tiện thông tin liên lạc, vị trí trú ẩn cho tàu thuyền;

k) Tích cực thực hiện công tác thủy lợi nội đồng tại những khu vực thường xuyên xảy ra hạn giữa vụ và cuối vụ khi dứt mưa sớm như: Cầu Ngang, Duyên Hải, Trà cú, Châu Thành và thị xã Duyên Hải để tạo nguồn bơm tát khi xảy ra nắng hạn; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có kế hoạch bố trí lịch thời vụ hợp lý với từng địa bàn để tránh thiệt hại do hạn cuối vụ gây ra;

l) Triển khai thực hiện tốt công tác thu, nộp quỹ PCTT trên địa bàn quản lý.

### **19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể:**

a) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành và địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động, tham gia PCTT và TKCN, giảm nhẹ thiên tai;

b) Sẵn sàng lực lượng tham gia xử lý, khắc phục hậu quả do bão, lốc xoáy, triều cường gây ra; kịp thời thăm hỏi động viên, vận động ủng hộ tiền bạc, vật chất cứu trợ nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, giúp nhân dân ổn định cuộc sống.

## V. Nguồn lực thực hiện:

1. Sử dụng có hiệu quả Quỹ PCTT theo dự toán được duyệt và tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí từ Trung ương, các tổ chức quốc tế cho các dự án phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; ngân sách địa phương.

2. Nguồn kinh phí Sở, Ban, ngành tỉnh và ngân sách huyện, thị xã, thành phố được bố trí để đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị PCTT và TKCN theo phương châm “bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, PCTT và TKCN.

3. Thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

## VI. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở Kế hoạch PCTT trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch (định kỳ) và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch (nếu có) gửi Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch được duyệt; định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Kho bạc Nhà nước TV;
- LĐVP; các Phòng, Ban;
- Lưu: VT, NN. *Sbưu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**   
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Ch*  
**Nguyễn Trung Hoàng**

**Phụ lục****Danh sách các xã để bị tổn thương khi xảy ra thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

(Kèm theo Quyết định số **2726/QĐ-UBND** ngày **13 tháng 7** năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)



TT	Xã/thị trấn	Huyện
1	Hiệp Thạnh	TX. Duyên Hải
2	Long Hữu	
3	Long Toàn	
4	Trường Long Hòa	
5	Dân Thành	
6	Thị trấn Long Thành	huyện Duyên Hải
7	Đông Hải	
8	Đôn Xuân	
9	Long Khánh	
10	Ngũ Lạc	
11	Long Vĩnh	
12	Mỹ Long Nam	huyện Cầu Ngang
13	Thị trấn Mỹ Long	
14	Mỹ Long Bắc	
15	Vinh Kim	
16	Kim Hòa	
17	Nhị Trường	
18	Trường Thọ	
19	Hiệp Hòa	
20	Hiệp Mỹ Đông	
21	Hiệp Mỹ Tây	
22	Hòa Minh	huyện Châu Thành
23	Long Hòa	
24	Lương Hòa A	
25	Nguyệt Hóa	
26	Song Lộc	
27	Hung Mỹ	
28	Phước Hào	
29	Hòa Thuận	
30	Long Đức	TP. Trà Vinh
31	Hàm Tân	huyện Trà Cú
32	Hàm Giang	
33	Định An	
34	Thị trấn Định An	
35	Kim Sơn	
36	Lưu Nghiệp Anh	
37	Long Hiệp	
38	Ngọc Biên	
39	Tập Sơn	
40	Phước Hưng	
41	Đại Phúc	huyện Càng Long
42	Nhị Long Phú	
43	Đức Mỹ	
44	Đại Phước	
45	Nhị Long	

46	Bình Phú	
47	Phương Thành	
48	Huyện Hội	
49	Long Thới	huyện Tiểu Cần
50	Tân Hùng	
51	Tân Hòa	
52	Thị trấn Cầu Quan	
53	Ngãi Hùng	
54	Hiếu Trung	
55	Hùng Hòa	
56	Tam Ngãi	huyện Cầu Kè
57	An Phú Tân	
58	Ninh Thới	
59	Hòa Tân	
60	Hòa Ân	
61	Thông Hòa	
62	Phong Phú	